

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp linh kiện, vật tư theo máy, công cụ dụng cụ năm 2025 - 2027

2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định

5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước ngày 23/06/2025

9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM

Người liên hệ: Nguyễn Thị Thảo Nhân Số điện thoại: 028.3952.5239

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);

+ Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có)

+ Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có)

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J19-035-nttnhan) (1)

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ



Nguyễn Hữu Thịnh



Handwritten signature

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ				
TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Súng sinh thiết, dùng nhiều lần	Súng sinh thiết, dùng nhiều lần - Khả năng đâm 20 - 22 mm, - Có khóa bảo vệ an toàn, lấy mẫu không cần tháo kim ra khỏi súng - Hấp tiết khuôn được	Cái	2
2	Tay khoan khuỷu tốc độ chậm	Tay khoan khuỷu tốc độ chậm: - Chất liệu: thép không gỉ - Loại khuỷu, đầu làm việc cong 25 -30 độ. - Có tia phun nước bên ngoài. - Kích thước: đường kính vỏ ngoài 18 mm - 19mm - Tốc độ chậm: 40.000 vòng/phút - Độ ồn ≤ 65db - Hệ thống khóa giữ mũi khoan loại bấm - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	42
3	Tay khoan thẳng tốc độ chậm	Tay khoan thẳng tốc độ chậm: - Chất liệu: thép không gỉ - Loại thẳng, đầu làm việc thẳng. - Có tia phun nước bên ngoài. - Kích thước: đường kính vỏ ngoài 18 mm - 19mm - Tốc độ chậm: 40.000 vòng/phút - Độ ồn ≤ 65db - Hệ thống khóa giữ mũi khoan loại xoay - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	42
4	Tay khoan tốc độ nhanh 4 lỗ, không đèn	Tay khoan tốc độ nhanh 4 lỗ, không đèn dùng để gắn mũi khoan các loại trong các thủ thuật, phẫu thuật nha khoa - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước đường kính đầu tay khoan 12mm - 13mm - Cấu tạo: Đầu tiếp xúc với dây hơi của máy nha khoa cấu tạo 04 lỗ. - Có một tia phun sương - Loại không đèn. - Có bộ phận chống hút ngược được tích hợp. - Tốc độ nhanh tối đa 330.000 vòng/phút - Chiều dài làm việc tối đa 25mm - Công suất: tối đa 18W - Có lọc nước đầu vào tay khoan - Độ ồn: ≤ 62dB - Tương thích "Mũi khoan kim cương dùng trong mài cùi răng, trám răng nội nha, các cỡ" - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	44
5	Tay khoan tốc độ nhanh 4 lỗ, có đèn	Tay khoan tốc độ nhanh 4 lỗ, có đèn: - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước đường kính đầu tay khoan 12mm - 13mm - Cấu tạo: Cán thẳng. Đầu tiếp xúc với dây hơi của máy nha khoa cấu tạo 04 lỗ. - Có 03 tia phun sương. - Loại có đèn - Tốc độ: tối đa 330.000 vòng/phút - Công suất: tối đa 18W - Độ ồn: ≤ 62dB - Có màn lọc nước. - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	56
6	Tay khoan phẫu thuật nha khoa, thẳng, mũi khoan 45mm	Tay khoan phẫu thuật: - Chất liệu: Thép không gỉ - Tháo rời được từng bộ phận để làm vệ sinh, có vòi phun nước làm mát bên ngoài. - Tốc độ motor tối đa: 50.000 vòng/phút - Hấp tiết trùng được. - Tương thích mũi khoan và cắt có đường kính 2.3mm, chiều dài mũi khoan 45mm - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7	Tay khoan phẫu thuật nha khoa, thẳng, có đèn, mũi khoan 45mm	Tay khoan phẫu thuật: - Chất liệu: Thép không gỉ - Tháo rời từng bộ phận để làm vệ sinh, có vòi phun nước làm mát bên ngoài - Có đèn gắn ở đầu tay khoan - Tốc độ motor tối đa 40.000 vòng/phút - Hấp tiết trùng được. - Tương thích mũi khoan và cắt có đường kính 2.3mm, chiều dài mũi khoan 45mm - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	4
8	Tay khoan phẫu thuật nha khoa thẳng, mũi khoan 70mm	Tay khoan phẫu thuật: - Chất liệu: Thép không gỉ - Tháo rời từng bộ phận để làm vệ sinh, có vòi phun nước làm mát bên ngoài - Tốc độ motor tối đa 50.000 vòng/phút. - Hấp tiết trùng được. - Tương thích mũi khoan và cắt có đường kính 2.3mm, chiều dài mũi khoan 70mm - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	4
9	Dao cắt kim có phủ lớp cách điện	Dao cắt dùng để cắt cơ vòng trong nội soi mật tụy ngược dòng - Dao cắt có 3 kênh riêng biệt: cho dao, cho dây dẫn 0.025-0.035" và kênh bơm cân quang - Phủ lớp cách điện, đoạn đầu thuôn dài và được đánh dấu cân quang - Đường kính ≥ 5 Fr - Chiều dài làm việc ≥ 1600 mm - Chiều dài dao kim ≥ 5 mm - Chiều dài phần dao kim không phủ lớp cách điện ≥ 3 mm - Có phần kết nối giúp cố định dụng cụ với ống soi - Có bộ kết nối với máy đốt điện - Phù hợp ống soi có đường kính kênh dụng cụ ≥ 2.8 mm - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Chứng nhận EU (Châu Âu)	Cái	20
10	Mũi khoan mài kim cương mô u tuyến yên, hình tròn, đường kính 3mm	Mũi khoan mài kim cương, có đường dẫn nước dùng trong phẫu thuật nội soi u tuyến yên - Đường kính có tối thiểu cỡ 3mm - Đầu mũi khoan hình kim cương, có đường dẫn nước tưới hốc mô trên mũi khoan, đuôi mũi khoan bằng nhựa - Tiết khuẩn - Tương thích với hệ thống khoan cắt nạo phẫu thuật hãng Medtronic, model IPC tại Bệnh viện - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	42
11	Đầu dao 36kHz cỡ nhỏ cong kéo dài	Đầu dao 36kHz, là đầu mũi dao micro cong kéo dài, phẫu thuật thần kinh - Đầu dao bằng Titanium - Đường kính khoảng 1.5 - 1.6mm, dài trong khoảng 12.1 - 12.2cm. Biên độ dao động trong khoảng 165 - 195µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính. - Trọng lượng trong khoảng 7 - 8g, có cáp thông tắc đầu mũi dao, kèm 6 đầu phun dịch - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	4
12	Đầu dao 23kHz dùng trong mổ mở, đường kính 2.64mm, dài 7.95cm	Đầu dao 23 kHz dùng trong mổ mở - Đầu dao là hợp kim titanium - Đường kính khoảng 2.6 - 2.7 mm - Chiều dài khoảng 7.9 - 8 cm - Biên độ dao động khoảng 254 - 307 µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính - Trọng lượng khoảng 3.8 - 4.0 g - Có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	20
13	Đầu dao 23kHz cỡ chuẩn	Đầu dao 23 kHz dùng trong mổ mở - Đầu dao là hợp kim titanium - Đường kính khoảng 1.9 - 2 mm - Chiều dài khoảng 7.9 - 8 cm - Biên độ dao động khoảng 287 - 355 µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính - Trọng lượng khoảng 3.5 - 3.6 g - Có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tiết khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	100

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
14	Đầu dao 36kHz, đường kính 1.14mm, dài 11.49cm	Đầu dao 36kHz, là đầu mũi dao dành cho mô canxi hoá, phẫu thuật thần kinh - Đầu dao bằng Titanium - Đường kính: trong khoảng 1.1 - 1.2mm, dài trong khoảng 11.4 - 11.5cm. Biên độ dao động trong khoảng 117 - 135µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính. - Trọng lượng trong khoảng 9 - 10g, có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	4
15	Đầu dao 36kHz, đường kính khoảng 1.9 - 2.0mm, dài khoảng 11 - 12cm	Đầu dao 36kHz dùng cho phẫu thuật thần kinh - Đầu dao bằng Titanium - Đường kính: trong khoảng 1.9 - 2.0mm, dài trong khoảng 11 - 12cm. Biên độ dao động trong khoảng 135 - 155µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính - Trọng lượng trong khoảng 7 - 8g, có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	4
16	Đầu dao 36kHz, đường kính khoảng 1.5 - 2mm, dài khoảng 19 - 20cm	Đầu dao 36kHz dùng cho phẫu thuật thần kinh - Đầu dao bằng Titanium - Đường kính: trong khoảng 1.5 - 2mm, dài trong khoảng 19 - 20cm. Biên độ dao động trong khoảng 135 - 155µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính. - Trọng lượng trong khoảng 7 - 8g, có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	4
17	Đầu dao 36kHz, đường kính khoảng 1.5 - 1.6mm, dài khoảng 11.7 - 11.8cm	Đầu dao 36kHz, là đầu mũi dao dành cho mô xơ, phẫu thuật thần kinh - Đầu dao bằng Titanium - Đường kính: trong khoảng 1.5 - 1.6mm, dài trong khoảng 11.7 - 11.8cm. Biên độ dao động trong khoảng 165 - 203µm tương ứng với 10 chế độ trên máy chính. - Trọng lượng trong khoảng 7.5 - 7.8g, có cáp thông tắc đầu mũi dao - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	4
18	Bộ dây bơm tiệt trùng cho tay dao 36kHz	Bộ dây bơm cho tay dao 36kHz, dùng 1 lần - Chất liệu Silicone - Đánh dấu màu phân biệt cho đường bơm phun dịch và đường hút - Tốc độ bơm từ 1 đến 10ml - Tốc độ tưới nhanh trong khoảng 25 - 30ml. Áp lực đáp ứng $\geq 660\text{mmHg}$ - Tiệt khuẩn - Tương thích với tay dao 36kHz của dao mổ siêu âm hãng Integra, model: Cusa Excel 9 tại bệnh viện - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Bộ	60
19	Đệm đỡ gót chân dùng cho người lớn	Đệm đỡ gót chân dùng cho người lớn: - Kích thước khoảng: 180 x 100 x 70mm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu: 100% silicone, đàn hồi, có màng phủ độ dày 0.1-0.3mm và không có latex, không dẫn điện. - Thời gian bảo hành: 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	24
20	Gối silicon mềm hỗ trợ định hình bệnh nhân	Gối silicon mềm hỗ trợ định hình bệnh nhân: - Chất liệu: silicon định hình - Không chứa chất gây dị ứng cho da - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	50

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
21	Miếng đệm tuyến giáp	Miếng đệm tuyến giáp: - Kích thước khoảng : dài 48cm x rộng 39cm x cao 9cm ($\pm 5\%$). - Chất liệu sản phẩm: Gel polymer và màng. - Miếng đệm cho tia X-quang xuyên qua, không thấm nước, cách điện, chống vi khuẩn, không gây dị ứng. - Chịu được nhiệt độ từ -18 độ C đến 55 độ C. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
22	Gối kê đầu tròn	Gối kê tròn: Kích thước: - Đường kính ngoài: 25cm, ($\pm 5\%$) - Đường kính trong: 10cm, ($\pm 5\%$) - Chiều cao: 5cm, ($\pm 5\%$) - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	30
23	Gối kê hình chữ C không hở mặt đáy	Gối kê hình chữ C không hở mặt đáy: - Kích thước: 20 x 7.5 x 4.5 cm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu: Gel polyurethane có thể tái sử dụng, không gây kích ứng da, dễ dàng vệ sinh. - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	20
24	Bộ gối kê đầu tròn	Bộ gối kê hình tròn: - Kích thước: 9 x 4 x 2 cm, ($\pm 5\%$) - Kích thước: 14 x 6 x 2.5 cm, ($\pm 5\%$) - Kích thước: 20 x 7.5 x 4.5 cm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu: Gel polyurethane có thể tái sử dụng, không gây kích ứng da, dễ dàng vệ sinh. - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Bộ	4
25	Bộ gối kê hình chữ C không hở mặt đáy	Bộ gối kê hình chữ C không hở mặt đáy: - Kích thước: 9 x 4 x 2 cm, ($\pm 5\%$) - Kích thước: 14 x 6 x 2.5 cm, ($\pm 5\%$) - Kích thước: 20 x 7.5 x 4.5 cm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu: Gel polyurethane có thể tái sử dụng, không gây kích ứng da, dễ dàng vệ sinh. - Sử dụng được trong môi trường X-quang, CT scan, MRI - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Bộ	4
26	Gối trụ tròn	Gối trụ tròn: - Kích thước: 50 x 18 x 15cm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu: Gel polyurethane có thể tái sử dụng, không gây kích ứng da, dễ dàng vệ sinh. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	8
27	Bộ khung kê nằm sấp	Bộ khung kê nằm sấp: - Bao gồm bộ khung và miếng đệm gel - Kích thước bộ khung: 47 x 67 x 2cm, ($\pm 5\%$) - Chất liệu bộ khung: - Kích thước miếng đệm gel: 67 x 16 x 2 cm ($\pm 5\%$) 13 x 15.5 x 2 cm ($\pm 5\%$) 15.5 x 15 x 2 cm ($\pm 5\%$) - Chất liệu miếng đệm gel: Gel polyurethane có thể tái sử dụng, không gây kích ứng da, dễ dàng vệ sinh.	Cái	10

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
28	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 0	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 0: - Sử dụng bó sợi quang. - Kích thước: Chiều dài tổng thể: 80mm, chiều dài lưỡi: 55mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 11mm, - Chất liệu: thép không rỉ mạ Crom - Hấp diệt trùng 4000 lần ở nhiệt độ 134 độ C. - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 - Thời gian bảo hành: 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	14
29	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 00	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 00: - Sử dụng bó sợi quang. - Kích thước: Chiều dài tổng thể: 76mm, chiều dài lưỡi: 51mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 10mm - Chất liệu: thép không rỉ mạ Crom - Hấp diệt trùng 4000 lần ở nhiệt độ 134 độ C. - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376 - Thời gian bảo hành: 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	4
30	Bộ áo, váy, giáp cổ che chắn tia X chất liệu không chì	Bộ áo, váy, giáp cổ, mũ che chắn tia X chất liệu không chứa chì. - Chất liệu: atimony và bismuth (không chứa chì), 2 lớp riêng biệt - Che chắn tương đương Pb 0.5mm, che chắn từ 50 đến 150 kV - Vải kháng khuẩn - Vải dễ lau chùi, chống lại các chất khử trùng thông thường như: hóa chất nền phenol, amoni bậc 4, chlorine hoạt tính, gốc cloramin, peroxide... - Tùy chọn màu sắc - Tùy chọn dán cố định bằng nam châm dễ vệ sinh. - Tùy chọn mẫu, tùy chọn kích cỡ từ XXXS đến XXXL - Tiêu chuẩn CE, ISO 13485	Bộ	60
31	Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân (Nệm chống loét)	Hệ thống đệm bóng khí giảm áp dùng để chống loét cho bệnh nhân: - Gồm máy bơm và nệm bóng khí - Máy bơm: + Có nút điều chỉnh áp lực phù hợp với từng loại bệnh nhân, có móc treo phù hợp với mọi giường bệnh. + Điện năng cung cấp: 230VAC, 50/60Hz + Chu kỳ thời gian: ≤ 9.6 phút - Nệm: + Không mùi. Nệm bóng khí được trang bị chống trượt cả 2 đầu + Kích thước nệm: dài 196cm x rộng 90cm x dày 6.4 cm, (±5%)	Cái	100
32	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng số 1: - Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang với đèn led. - Kích thước: Chiều dài lưỡi a: 103mm, chiều dài lưỡi b: 80mm, độ rộng ở đầu ngoại biên: 10.6mm, (±5%). - Chất liệu: thép không rỉ - Hấp diệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C trong 5 phút. - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn ISO 7376	Cái	8
33	Bộ đo áp lực bóng chèn ống nội khí quản	Bộ đo áp lực bóng chèn ống nội khí quản: - Có mã hóa màu ở phạm vi áp suất an toàn từ 20cmH2O đến 30cmH2O. - Có van chân không để giảm áp. - Thang đo từ 0cmH2O đến 120cmH2O - Kèm dây nối với khóa Luer ở đầu dây.	Cái	30
34	Khay đựng dụng cụ nội soi, cỡ 600 x 200 x 50mm	Khay đựng dụng cụ nội soi - Chất liệu: polymer tinh thể lỏng - Kích thước: 600 x 200 x 50mm, (±5%). - Khay đựng 2 bề mặt có các lỗ giúp khuếch tán chất diệt khuẩn - Phù hợp với phương pháp diệt khuẩn nhiệt độ thấp bằng H2O2 (Sterrad), hơi nước và Ethylene Oxide (EO) - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	16

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
35	Bình hút dịch dung tích 2 lít	Bình hút dịch: - Chức năng: sử dụng để thu lại tất cả các chất lỏng và chất nhầy từ trong quá trình dịch thái ra từ việc hút y tế. - Dung tích: 2 lít - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polysulfone. - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	220
36	Bình hút dịch dung tích 1 lít	Bình hút dịch: - Dung tích: 1 lít - Kích thước: cao 250mm, đường kính 110mm, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polysulfone - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Có khớp và giá gắn tường. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	200
37	Bình hút dịch dung tích 4 lít	Bình hút dịch: - Dung tích: 4 lít - Kích thước: cao 340mm, đường kính 170mm, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: Bình hút dịch làm bằng polysulfone - Nắp chụp được gắn thiết bị an toàn chống tràn ngược. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100
38	Bình tạo ẩm CCO	Bình tạo ẩm CCO: - Thể tích: 250ml, ($\pm 5\%$). - Chất liệu: polyamide - Kích thước: cao 190mm, đường kính 45mm, ($\pm 5\%$). - Hấp tiết trùng được ở nhiệt độ 134 độ C - Tương thích với lưu lượng kế oxy loại 15l/phút đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	250
39	Điều áp hút gắn tường	Điều áp hút gắn tường: - Áp lực hút: 0 – 600mbar, (+/- 0.5 bar). - Bình chống tràn dung tích 100ml bằng polycarbonate. - Đầu cắm vancum chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	300
40	Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp	Lưu lượng kế oxy loại 1.5l/phút và đầu nối trực tiếp: - Lưu lượng điều chỉnh: từ 0.1 lít/phút đến 1.5 lít/phút - Ống lưu lượng làm bằng chất liệu Polycarbonate - Đầu cắm nhanh oxy chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12
41	Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp	Lưu lượng kế oxy loại 15l/phút và đầu nối trực tiếp: - Lưu lượng điều chỉnh: từ 0 lít/phút đến 15 lít/phút. - Áp lực đầu vào: 4.5 bar (± 0.5 bar) - Thân của lưu lượng kế được mạ niken - Sử dụng được trong môi trường MRI - Đầu cắm nhanh oxy chuẩn Afnor tương thích với hệ thống đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	32

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
42	Dầu xịt bảo dưỡng dụng cụ y tế	Dầu bôi trơn, bảo dưỡng dụng cụ y tế: - Thành phần: dầu trắng, butane/ propane, có khả năng thẩm thấu trong nước, không gây kích ứng da người bệnh - Thể tích: $\geq 200\text{ml}$ - Dạng xịt - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Bình	320
43	Que thử kiểm tra vệ sinh bề mặt	Que thử kiểm tra vệ sinh bề mặt: - Thành phần: Nước 70-100%, Propylene Glycol 1- 5 % (+/-5%) - Khả năng đánh giá Adenosine Tri-Phosphate (ATP) - Có khả năng cho kết quả $\leq 10\text{s}$ - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	6700
44	Que thử kiểm tra vệ sinh lòng ống	Que thử kiểm tra vệ sinh lòng ống: - Thành phần: Nước 95- 99 %, muối Natri Tricline 0- 5 %, Clorhexidine Digluconate $< 0,1\%$ (+/-5%) - Khả năng đánh giá Adenosine Tri-Phosphate (ATP) - Có khả năng cho kết quả $< 10\text{s}$ - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	1300
45	Bộ soi đặt nội khí quản có camera	Bộ soi đặt nội khí quản có camera: - Nguồn sáng: Led - Màn hình hiển thị: $\geq 2,5\text{ inch}$ - Lưỡi đèn các size dành cho người lớn, trẻ em, sử dụng 1 lần. - Tiêu chuẩn chống nước: $\geq \text{IPX8}$ - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Bộ	6
46	Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ (huyết áp cơ và ống nghe)	Bộ dụng cụ đo huyết áp cơ: - Kiểm tra huyết áp cho bệnh nhân. - Phạm vi đo: $\geq 300\text{ mmHg}$ - Ống nghe huyết áp 2 mặt - Có van xả khí sau khi đo - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12
47	Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi loại đơn, không có ống đổi chống tràn	Bộ hút dịch dẫn lưu màng phổi: - Sử dụng để đo và điều chỉnh mức hút thấp. - Đơn vị đo lường: centimet nước (cm H ₂ O). - Khoảng điều chỉnh của manometer: từ 0cmH ₂ O đến 55cm H ₂ O. - Đầu cắm nhanh chuẩn Afnor tương thích với hệ thống khí đang sử dụng tại bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	40
48	Ống soi mũi xoang góc 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm	Ống soi mũi xoang: - Góc 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm, ($\pm 5\%$). - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang - Có lớp mạ chống phản quang - Hấp tiết trùng được - Tương thích với camera nội soi Telecam Dx và dây dẫn sáng hãng Storz đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
49	Ống soi mũi xoang góc 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm	Ống soi mũi xoang: - Góc 70 độ, đường kính 4mm, chiều dài 180mm, ($\pm 5\%$). - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang - Có lớp mạ chống phản quang - Hấp tiết trùng được - Tương thích với camera nội soi Telecam Dx và dây dẫn sáng hãng Storz đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
50	Khay ngâm dụng cụ Cidex 594 mm x 381 mm x 141 mm chứa 19,8lit	Khay chuyên dụng ngâm dụng cụ để làm sạch hoặc khử khuẩn mức độ cao - Kích thước: chiều dài 594 mm, chiều rộng 381 mm, cao 141mm, sai số kích thước ($\pm 5\%$) - Có nắp đậy và khay ngâm - Thành phần: Polypropylene trắng thủy tinh - Chịu được nhiệt độ ≥ 134 độ C - Thời gian bảo hành: tối thiểu 03 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	10
51	Bộ điều áp oxy sử dụng cho bình oxy di động	Bộ điều áp oxy sử dụng cho bình oxy di động - Áp suất đầu ra: 4.5 bar, (± 0.5 bar). - Áp suất đầu vào: 200 bar, (± 0.5 bar). - Lưu lượng khí : 1 đến 15l/phút - Đồng hồ đo áp suất chống được va đập. - Thân bộ điều áp được làm bằng đồng thau mạ niken - Tích hợp van giảm áp để bảo vệ an toàn. - Có đầu nối tương thích với bình oxy di động đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	240
52	Bàn Mayo	Bàn Mayo: - Vật liệu: Inox 304 - Kích thước: dài 450mm x rộng 450mm, ($\pm 5\%$) - Chiều cao thay đổi từ 950 mm đến 1300mm. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12
53	Thùng rác cỡ lớn	Thùng rác lớn: - Vật liệu: Inox 304. - Kích thước xô: đường kính đáy 400mm x đường kính miệng 600mm x cao 700 mm, ($\pm 5\%$). - Tầm mặt dày 1.5mm - Bánh xe: 04 bánh xe, đường kính 50mm có khoá - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	26
54	Giá đỡ monitor theo dõi bệnh nhân gắn tường	Giá đỡ monitor theo dõi bệnh nhân gắn tường : - Chất liệu: hợp kim nhôm hoặc chất liệu chống ăn mòn, oxy hoá phù hợp trong môi trường y tế. - Tải trọng tối đa: ≥ 30kg - Giá đỡ monitor xoay được: 180 độ - Chiều dài tay treo khoảng: 33cm, ($\pm 5\%$). - Tháo lắp được monitor theo dõi bệnh nhân trong trường hợp khẩn cấp. - Có giỏ đựng phụ kiện của monitor theo dõi bệnh nhân đi kèm. - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, Mindray, GE đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	60
55	Nhiệt kế điện tử	Nhiệt kế điện tử: - Thời gian có kết quả đo ≤ 8 giây - Bộ nhớ lưu lần đo cuối - Có âm báo khi có kết quả đo. - Có chức năng báo pin yếu - Tự động tắt nguồn khi không sử dụng - Sai số: $\pm 0,1$ độ C - Tầm đo: + Vật thể: từ 5 độ C đến 50 độ C + Môi trường: từ -10 độ C đến 50 độ C	Cái	300

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
56	Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng	Bộ đèn đội đầu sử dụng pin sạc gắn vào thắt lưng: - Công nghệ đèn LED, cho ánh sáng mạnh với vùng chiếu sáng đồng trục. - Cường độ sáng ≥ 90.000 Lux ở khoảng cách làm việc ≥ 180 mm. - Nhiệt độ màu ≥ 5.500 Kelvin, chỉ số hoàn màu CRI ≥ 90 - Kích thước điểm sáng: từ 30mm đến 80 mm - Thời gian vận hành của pin sạc ≥ 8.5 giờ - Cường độ sáng thay đổi từ 0 đến 100%. - Thiết kế chùm sáng song song và đồng trục. - Trọng lượng ≤ 300 gram - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	6
57	Dây thắt mạch máu	Dây thắt mạch máu - Chất liệu: cao su không chứa latex - Tiêu chuẩn: ISO/ CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)/ FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ)	Cái	300
58	Lưỡi đèn dùng cho bộ đèn đặt nội khí quản khó có màn hình Camera hãng Medtronic, model: MCGRATH®MAC VIDEO LARYNGOSCOPE A03	Lưỡi đèn soi đặt nội khí quản có camera: - Có 4 kích cỡ: 1, 2, 3, 4. - Chất liệu Polymer quang học có lớp chống mù. - Lưỡi số 1: dài 93mm, dọc thân lưỡi 102mm, góc $\theta = 25.1^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 2: dài 102mm, dọc thân lưỡi 111mm, góc $\theta = 21.6^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 3: dài 114mm, dọc thân lưỡi 122mm, góc $\theta = 20.1^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Lưỡi số 4: dài 126mm, dọc thân lưỡi 138mm, góc $\theta = 22.2^\circ$, trường nhìn FOV = 47° - Tương thích với bộ đèn soi có camera MC Grath bộ đèn đặt nội khí quản khó có màn hình Camera hãng Medtronic, model: MCGRATH®MAC VIDEO LARYNGOSCOPE A03 đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	460
59	Giá đỡ dùng cho monitor theo dõi bệnh nhân cố định	Giá đỡ: - Chức năng: Cố định monitor trên bệ đá và trên máy gây mê giúp đỡ tại bệnh viện. - Chất liệu: hợp kim nhôm hoặc chất liệu chống ăn mòn, oxy hoá phù hợp trong môi trường y tế. - Tải trọng tối đa: ≥ 30kg - Giá đỡ monitor xoay được: 180 độ - Tháo lắp được monitor theo dõi bệnh nhân trong trường hợp khẩn cấp. - Có giỏ đựng phụ kiện của monitor theo dõi bệnh nhân đi kèm. - Tương thích với monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden, Mindray, GE đang sử dụng tại bệnh viện	Cái	200
60	Bộ làm ấm, làm ấm dây cho máy thở	Bộ làm ấm, làm ấm dây cho máy thở: - Gồm: 01 đế làm ấm và 01 bình làm ấm dung tích 400ml - Đế làm ấm có màn hình led hiển thị nhiệt độ - Nhiệt độ điều chỉnh được, cao nhất tối thiểu: 65 độ C - Đế làm ấm có bảo vệ quá nhiệt - Bình làm ấm sử dụng nhiều lần, hấp tiệt trùng được ở nhiệt độ 134 độ C - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	8
61	Tấm trượt chuyển bệnh	Tấm trượt chuyển bệnh: - Chất liệu: silicon bao quanh, lõi bằng polyethylene, vỏ bọc bằng polyester, cán bằng nhựa PE - Kích thước chưa gấp lại: dài 180 cm x rộng 50cm, ($\pm 5\%$). - Kích thước gấp lại: dài 89cm x rộng 50cm, ($\pm 5\%$). - Tải trọng: ≥ 160kg - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	60
62	Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản	Cán tay cầm của đèn đặt nội khí quản: - Nguồn sáng nằm trên tay cầm - Sử dụng nguồn sáng led. - Tuổi thọ: ≥ 20.000 giờ - Theo tiêu chuẩn ISO 7376. - Tương thích với đèn đặt nội khí quản hãng Riester/ Heine đang sử dụng tại bệnh viện. - Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	12

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
63	Bánh xe đường kính 50 -70mm sử dụng cho các bàn dụng cụ inox	Bánh xe: - Đường kính bánh xe: 50-70cm - Chất liệu bánh xe: cao su - Đường kính trục bánh xe: 8mm - Tải trọng: $\geq 50\text{kg}$ - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	400
64	Bánh xe đường kính 100-120mm sử dụng cho các bàn dụng cụ inox	Bánh xe: - Đường kính bánh xe: 100-120cm - Chất liệu bánh xe: cao su - Đường kính trục bánh xe: 12mm - Tải trọng: $\geq 80\text{kg}$ - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	400
65	Lưỡi đặt nội khí quản Rintergral Miller F.O Blade số 1	Lưỡi đặt nội khí quản thẳng F.O số 0 - Sử dụng công nghệ sợi dẫn quang, với số lượng > 6.000 sợi - Bề ngang của lưỡi đèn $\geq 12\text{mm}$ - Lưỡi đèn được thiết kế thép nguyên khối - Bề mặt lưỡi đèn được mạ crôm - Hấp diệt trùng ≥ 4.000 lần ở nhiệt độ 134 độ C - Tương thích với tất cả các tay cầm theo tiêu chuẩn xanh ISO 7376 - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	6
66	Mực để kiểm tra độ kín của mối hàn	Mực để kiểm tra độ kín của mối hàn - Thành phần: Toluidine blue < 0.05%, nước < 99.45% và hỗn hợp chất làm ướt (Ecosurf EH-6, Ecosurf EH-9, Tergitol 15-s-9, Tergitol 15-s-12): 0.50% - Sử dụng để kiểm tra sau khi hàn xong, các mép túi ép loại giấy/ film đã kín hay chưa, có bị rò rỉ không - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	2220
67	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao - Kích thước: 75 mm*175 mm - Sử dụng để kiểm tra xem chất lượng hàn của máy hàn túi có đảm bảo hay không - Nhiệt độ hàn: 150-200 độ c - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	1500
68	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ thấp	Giấy kiểm tra mối hàn cho túi tiết khuẩn nhiệt độ cao - Kích thước: 75 mm*175 mm - Sử dụng để kiểm tra xem chất lượng hàn của máy hàn túi có đảm bảo hay không - Nhiệt độ hàn: 90-150 độ c - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	1000
69	Chỉ thị đánh giá chất lượng làm sạch	Chỉ thị đánh giá chất lượng làm sạch - Sử dụng để đánh giá protein còn lại trên dụng cụ, vật tư tiêu hao sau khi tái xử lý - Giới hạn định lượng: $\leq 1.0 \text{ ug BSA}$ - Độ nhạy: $\leq 0.3 \text{ ug BSA}$ - Thời gian đọc kết quả định lượng: ≤ 4 phút - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	3800

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
70	Chổi rửa dụng cụ nội soi đường kính lông chổi 10mm, chiều dài 55cm	Chổi rửa dụng cụ nội soi - Kích thước: chiều dài chổi từ 54cm - 56cm, đường kính lông chổi từ 0.8cm đến 1cm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon) - Thích hợp cho làm sạch các loại dụng cụ nội soi đường kính lớn - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	900
71	Chụp tai qua đầu	Chụp tai qua đầu - Tỷ lệ giảm tiếng ồn NRR là 25 dB theo tiêu chuẩn CSA class A - Sản phẩm đạt chuẩn ANSI S3.19-1974 - Quai mang thép không gỉ phân phối áp lực đều và độ kín khít ổn định - Chất liệu: ABS	Cái	20
72	Dầu bảo dưỡng, dùng cho tay cưa, tay khoan	- Thành phần: dầu Paraffin trắng 5%, butane 85% và petane 10%, có khả năng thẩm thấu trong nước, không gây kích ứng da người bệnh - Thể tích: 300ml - Dạng xịt - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO	Cái	40
73	Khóa cài niêm phong	Khóa cài niêm phong - Có chỉ thị kèm theo để nhận biết trước và sau tiết khuẩn - Tương thích hộp hấp hãng Aygun, Aesculap	Cái	2000
74	Pin sạc dùng cho máy cưa xương hăng Deosoutter, model: DBC - 470	Pin sạc dùng cho máy cưa xương ức - Vật liệu pin: NiMH (Nickel Metal Hydride) hoặc Lithium-ion - Dung lượng pin: ≥ 1950 mAh - Trọng lượng pin: ≤ 430 g - Tương thích với máy cưa xương hăng Deosoutter, model: DBC - 470 đang sử dụng tại Bệnh viện. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	4
75	Đầu bảo vệ tạng dùng cho máy cưa xương hăng Deosoutter, model: DBC - 470	Đầu bảo vệ tạng - Tương thích với máy cưa xương hăng Deosoutter, model: DBC - 470 đang sử dụng tại Bệnh viện. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	2
76	Chổi rửa dụng cụ, đường kính 2-40 mm	Chổi rửa trocar các loại, dụng cụ có lông ống - Đường kính: 2-40 mm - Chiều dài lông chổi: 10-200 mm - Chiều dài chổi: 100-800 mm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon)	Cái	200

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
77	Chổi rửa ống soi mềm, chiều dài 230cm	Chổi rửa ống soi mềm - Tương thích lòng kênh 2.0 - 3.5 mm - Đường kính: 1.5 - 1.7 mm - Chiều dài chổi: 200 - 230 cm - Chất liệu: sợi tổng hợp bền (Nylon)	Cái	200
78	Kẹp lưỡng cực không dính, chiều dài 19 cm, đường kính đầu tip 2 mm	Kẹp lưỡng cực không dính - Chiều dài 18 - 20 cm - Chiều dài đầu tip: 8 mm - Đường kính đầu tip 1 - 3 mm - Đầu tip dạng vi cấu trúc, đốt không dính, giúp kẹp giữ mô chắc, duy trì đặc tính chống dính suốt vòng đời dụng cụ - Cán cong, có mã màu ở phần đuôi kẹp giúp nhận biết kích thước đầu tip - Khớp chặn giúp duy trì và định hướng độ khép chính xác giữa hai đầu tip, hỗ trợ lực bóc tách - Chuôi tròn tương thích với dây đốt lưỡng cực của máy đốt Valleylab tại bệnh viện - Sử dụng được nhiều lần - Tiêu chuẩn chất lượng: MDR	Cái	18
79	Màng lọc vi khuẩn dùng 1000 lần, đường kính 190 mm, hình tròn dùng cho hô hấp dụng cụ	Màng lọc vi khuẩn ≥ 1000 lần, - Chất liệu: PTFE (polytetrafluoroethylene) - Đường kính 190mm, ($\pm 5\%$) - Hình tròn - Tiêu chuẩn chất lượng: MDR	Cái	40
80	Bánh xe sử dụng cho băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07	Bánh xe băng ca: - Loại khóa trung tâm - Đường kính bánh xe: 150mm, ($\pm 5\%$) - Bánh xe: đạt tiêu chuẩn EN 12531, độ cứng của gai lốp: D40. Khả năng chịu tải động: 150kg/1 bánh, khả năng chịu tải tĩnh: 450 kg/1 bánh. - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	800
81	Ben nâng đầu sử dụng cho băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B	Ben nâng đầu: - Piston dầu nâng băng ca chịu lực: $\geq 30N$ - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100
82	Nệm cao su thiên nhiên bọc simili dùng cho băng ca	Nệm: - Chất liệu: cao su thiên nhiên và simili. - Kích thước: dày 5cm x rộng 58cm x dài 187 cm, ($\pm 5\%$). - Gấp 2 khúc - hai mặt lỗ tròn, bo tròn cạnh - Tương thích với băng ca hãng Yongfa, model: YFTC-2B và hãng Vietnew99, model: VN-XC07 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100
83	Mô tơ nâng hạ giường dùng cho giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro	Mô tơ nâng hạ giường: - Tương thích với giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
84	Bộ nguồn điều khiển dùng cho giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hil-rom 900	Bộ nguồn điều khiển: - Tương thích với giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hil-rom 900 đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100
85	Bộ nguồn điều khiển dùng cho giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Centuris Pro	Bộ nguồn điều khiển: - Tương thích với giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Centuris Pro đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	100
86	Nệm dùng cho giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro	Nệm: - Kích thước: dày 10cm x rộng 85cm x dài 198cm, ($\pm 5\%$). - Tương thích với giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	200
87	Bao nệm dùng cho giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro	Bao nệm: - Chất liệu: simili dày 1mm - Tương thích với nệm giường hồi sức cấp cứu hãng Hill-rom, model: Hill-rom 900, Centuris Pro đang sử dụng tại Bệnh viện - Thời gian bảo hành: tối thiểu 06 tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu.	Cái	1000

*****Nhà thầu có thể chào 01 hoặc nhiều danh mục

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Mã HS	Chủng loại	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá	Quyết định/hợp đồng trúng thầu tại các cơ sở y tế khác			Ghi chú
													Số QĐ	Ngày ban hành	Đơn giá	

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 210 ngày kể từ ngày báo giá.
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế khác, phí, chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển đến địa điểm lắp đặt, chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành hàng hóa.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

